

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 385

#### Phẩm 69: CÁC PHÁP BÌNH ĐẲNG (3)

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu, nguyện, lực, trí ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về Bồ thí ba-la-mật-đa, không tăng không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về Tịnh giới cho đến Trí ba-la-mật-đa, không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học Bồ thí cho đến Trí ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học bậc Cực hỷ, bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về bậc Cực hỷ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về bốn Niệm trụ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Phật dạy:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về bốn Tĩnh lự không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về tám Giải thoát không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về tất cả pháp môn Đà-la-ni không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về tất cả pháp môn Tam-ma-địa Không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về năm loại mắt không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về sáu phép thần thông không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về mười lực của Như Lai không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có

tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về đại Từ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về đại Bi, đại Hỷ, đại Xả không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về pháp không quên mất không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về tánh luôn luôn xả không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về trí Nhất thiết không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về sự nghiêm tịnh nơi cõi Phật không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập; biết như thật về việc đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi

là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể học vô lượng, vô biên các pháp Phật khác?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, biết như thật về vô lượng, vô biên các pháp Phật khác không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh, chẳng thể nắm bắt được mà có thể tu tập, này Thiện Hiện, đó gọi là Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, có thể học vô lượng, vô biên các pháp Phật khác.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, rõ biết như thật về năm uẩn, các pháp... lần lượt sai biệt thì có phải dùng sắc uẩn hủy hoại pháp giới, cũng dùng thọ, tưởng, hành, thức uẩn hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng nhãn xứ hủy hoại pháp giới, cũng dùng nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng sắc xứ hủy hoại pháp giới, cũng dùng thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng nhãn giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng nhĩ giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng tỷ giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng thiệt giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng thân giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng ý giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng địa giới hủy hoại pháp giới, cũng dùng thủy, hỏa, phong, không, thức giới hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng Thánh đế khổ hủy hoại pháp giới, cũng dùng Thánh đế tập, diệt, đạo hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng nhân duyên hủy hoại pháp giới, cũng dùng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng các pháp từ các duyên sinh ra hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng vô minh hủy hoại pháp giới, cũng dùng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hủy hoại pháp giới chăng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng pháp không bên trong hủy hoại pháp giới, cũng dùng pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không

thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng chân như hủy hoại pháp giới, cũng dùng pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng Bồ thí ba-la-mật-đa hủy hoại pháp giới, cũng dùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lặng, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu, nguyện, lực, trí ba-la-mật-đa hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng bậc Cực hỷ hủy hoại pháp giới, cũng dùng bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viển hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng bốn Niệm trụ hủy hoại pháp giới, cũng dùng bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng bốn Tịch lặng hủy hoại pháp giới, cũng dùng bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng tám Giải thoát hủy hoại pháp giới, cũng dùng tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni hủy hoại pháp giới, cũng dùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng pháp môn giải thoát Không hủy hoại pháp giới, cũng dùng pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng năm loại mắt hủy hoại pháp giới, cũng dùng sáu phép thần thông hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng mười lực của Phật hủy hoại pháp giới, cũng dùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng đại Từ hủy hoại pháp giới, cũng dùng đại Bi, đại Hỷ, đại Xả hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng pháp không quên mất hủy hoại pháp giới, cũng dùng tánh luôn luôn xả hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng trí Nhất thiết hủy hoại pháp giới, cũng dùng trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng việc làm nghiêm tịnh cõi Phật hủy hoại pháp giới, cũng dùng việc đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng vô lượng, vô biên các Phật pháp khác hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác. Có phải dùng hạnh Đại Bồ-tát hủy hoại pháp giới chẳng? Vì sao vì pháp giới là không hai, không sai khác.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu lìa pháp giới mà có pháp khác có thể nắm bắt được, có thể nói rằng pháp ấy có thể hủy hoại pháp giới; nhưng lìa pháp giới thì không có pháp nào có thể nắm bắt được, không có pháp nào khác có thể hủy hoại pháp giới. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác và các Bồ-tát, Độc giác, Thanh

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

văn đều biết là lìa pháp giới thì không có pháp nào có thể nắm bắt được. Vì đã biết không có pháp nào lìa pháp giới, nên cũng chẳng vì người khác nêu bày thuyết giảng, vì vậy pháp giới không thể bị hủy hoại được.

Này Thiện Hiện, như thế Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, nên học pháp giới không hai, không sai khác, là tướng chẳng thể phá hoại.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Đại Bồ-tát muốn học pháp giới thì nên học cái gì?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát muốn học pháp giới thì nên học tất cả các pháp. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả các pháp đều hội nhập nơi pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà nói tất cả các pháp đều hội nhập nơi pháp giới?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Như Lai dù có ra đời hoặc chẳng ra đời, các pháp vẫn như vậy, đều hội nhập nơi pháp giới, không có tướng sai biệt, chẳng do Phật nói. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp thiện hoặc pháp chẳng phải thiện, hoặc pháp hữu ký, pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu, pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian, pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi, pháp vô vi, đều hội nhập pháp giới, vô tướng, vô vi, tánh không. Cho nên, này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, muốn học pháp giới thì nên học tất cả các pháp. Nếu học tất cả các pháp tức là học pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều nhập pháp giới, không hai, không khác thì tại sao Đại Bồ-tát phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng học Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tĩnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa? Tại sao Đại Bồ-tát phải học Sơ thiên, cũng học đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ thiên? Tại sao Đại Bồ-tát phải học Từ vô lượng, cũng học Bi, Hỷ, Xả vô lượng? Tại sao Đại Bồ-tát phải học định Không vô biên xứ, cũng học định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tưởng phi phi tưởng xứ? Tại sao Đại Bồ-tát phải học bốn Niệm trụ, cũng học bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp môn giải thoát Không, cũng học pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện? Tại sao Đại Bồ-tát phải học tám Giải thoát, cũng học tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ? Tại sao Đại Bồ-tát phải học tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng học tất cả pháp môn Tam-ma-địa? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp không bên trong, cũng học pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh? Tại sao Đại Bồ-tát phải học chân như, cũng học pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn? Tại sao Đại Bồ-tát phải học Thánh đế khổ, cũng học Thánh đế tập, diệt, đạo? Tại sao Đại Bồ-tát phải học năm loại mắt, cũng học sáu phép thần thông? Tại sao Đại Bồ-tát phải học mười lực của Phật, cũng học bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng? Tại sao Đại Bồ-tát



phải học đại Từ, cũng học đại Bi, đại Hỷ, đại Xả? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp không quên mất, cũng học tánh luôn luôn xả? Tại sao Đại Bồ-tát phải học trí Nhất thiết, cũng học trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng? Tại sao Đại Bồ-tát phải học làm viên mãn ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, cũng học làm viên mãn tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc? Tại sao Đại Bồ-tát phải học sinh dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ? Tại sao Đại Bồ-tát phải học sinh vào chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại? Tại sao Đại Bồ-tát phải học sinh vào trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm? Tại sao Đại Bồ-tát phải học sinh cõi trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh? Tại sao Đại Bồ-tát phải học trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh? Tại sao Đại Bồ-tát phải học sinh cõi trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp sinh cõi trời Vô tướng hữu tình, nhưng chẳng thích sinh nơi ấy? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp sinh cõi trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh, nhưng chẳng thích sinh vào đó? Tại sao Đại Bồ-tát phải học pháp sinh cõi trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ nhưng chẳng thích sinh vào đó? Tại sao Đại Bồ-tát phải học đầu tiên phát tâm Bồ-đề, cũng phải học đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ, đệ Ngũ, đệ Lục, đệ Thất, đệ Bát, đệ Cửu, đệ Thập phát tâm Bồ-đề? Tại sao Đại Bồ-tát phải học Sơ địa Bồ-tát, cũng học đệ Nhị, đệ Tam, đệ Tứ, đệ Ngũ, đệ Lục, đệ Thất, đệ Bát, đệ Cửu, đệ Thập địa Bồ-tát? Tại sao Đại Bồ-tát phải học bậc Thanh văn, nhưng chẳng tác chứng, cũng phải học bậc Độc giác nhưng chẳng tác chứng? Tại sao Đại Bồ-tát phải học Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, cũng phải học đem lại sự thành tựu đầy đủ cho các hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật? Tại sao Đại Bồ-tát phải học biện tài Đà-la-ni vô ngại, cũng học đạo Bồ-tát, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật? Học như thế rồi, chứng đắc trí Nhất thiết trí, biết tất cả pháp và tất cả chủng tướng. Bạch Thế Tôn, chẳng phải trong pháp giới có vô số các thứ phân biệt như thế.

Bạch Thế Tôn, sẽ không có Bồ-tát do sự phân biệt này mà hành điên đảo, ở trong nẻo không hý luận dấy khởi các hý luận. Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì trong chân pháp giới hoàn toàn không có việc phân biệt hý luận.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc, cũng chẳng lìa sắc; pháp giới chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng lìa thọ, tưởng, hành, thức. Pháp giới tức là sắc, sắc tức là pháp giới; pháp giới tức là thọ, tưởng, hành, thức, thọ, tưởng, hành, thức tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn xứ, cũng chẳng lìa nhãn xứ; pháp giới chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Pháp giới tức là nhãn xứ, nhãn xứ tức là pháp giới; pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc xứ, cũng chẳng lìa sắc xứ; pháp giới chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng chẳng lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Pháp giới tức là sắc xứ, sắc xứ tức là pháp giới; pháp giới tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn giới, cũng chẳng lìa nhãn giới; pháp giới chẳng phải nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Pháp giới tức là nhãn giới, nhãn giới tức là pháp giới; pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý

giới, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc giới, cũng chẳng lìa sắc giới; pháp giới chẳng phải thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, cũng chẳng lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Pháp giới tức là sắc giới, sắc giới tức là pháp giới; pháp giới tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, thanh, hương, vị, xúc; pháp giới tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn thức giới, cũng chẳng lìa nhãn thức giới; pháp giới chẳng phải nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới. Pháp giới tức là nhãn thức giới, nhãn thức giới tức là pháp giới; pháp giới tức là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn xúc, cũng chẳng lìa nhãn xúc; pháp giới chẳng phải nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, cũng chẳng lìa nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc. Pháp giới tức là nhãn xúc, nhãn xúc tức là pháp giới; pháp giới tức là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng lìa các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; pháp giới chẳng phải các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng lìa các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra. Pháp giới tức là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra tức là pháp giới; pháp giới tức là các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải địa giới, cũng chẳng lìa địa giới; pháp giới chẳng phải thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cũng chẳng lìa thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Pháp giới tức là địa giới, địa giới tức là pháp giới; pháp giới tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhân duyên, cũng chẳng lìa nhân duyên; pháp giới chẳng phải đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng chẳng lìa đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên. Pháp giới tức là nhân duyên, nhân duyên tức là pháp giới; pháp giới tức là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải các pháp từ duyên sinh ra, cũng chẳng lìa các pháp từ duyên sinh ra. Pháp giới tức là các pháp từ duyên sinh ra, các pháp từ duyên sinh ra tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải vô minh, cũng chẳng lìa vô minh; pháp giới chẳng phải hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, cũng chẳng lìa hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não. Pháp giới tức là vô minh, vô minh tức là pháp giới; pháp giới tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải Bố thí ba-la-mật-đa, cũng chẳng lìa Bố thí ba-la-mật-đa; pháp giới chẳng phải Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng lìa Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Pháp giới tức là Bố thí ba-la-mật-đa, Bố thí ba-la-mật-đa tức là pháp giới; pháp giới tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bốn Tĩnh lự, cũng chẳng lìa bốn Tĩnh lự; pháp



giới chẳng phải bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng chẳng là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Pháp giới tức là bốn Tĩnh lự, bốn Tĩnh lự tức là pháp giới; pháp giới tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bốn Niệm trụ, cũng chẳng là bốn Niệm trụ; pháp giới chẳng phải bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, cũng chẳng là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo. Pháp giới tức là bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ tức là pháp giới; pháp giới tức là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp môn giải thoát Không, cũng chẳng là pháp môn giải thoát Không; pháp giới chẳng phải pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cũng chẳng là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện. Pháp giới tức là pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp không bên trong, cũng chẳng là pháp không bên trong; pháp giới chẳng phải pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng chẳng là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh. Pháp giới tức là pháp không bên trong, pháp không bên trong tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải Thánh đế khổ, cũng chẳng là Thánh đế khổ; pháp giới chẳng phải Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng chẳng là Thánh đế tập, diệt, đạo. Pháp giới tức là Thánh đế khổ, Thánh đế khổ tức là pháp giới; pháp giới tức là Thánh đế tập, diệt, đạo, Thánh đế tập, diệt, đạo tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải tám Giải thoát, cũng chẳng là tám Giải thoát; pháp giới chẳng phải tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cũng chẳng là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ. Pháp giới tức là tám Giải thoát, tám Giải thoát tức là pháp giới; pháp giới tức là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng chẳng là tất cả pháp môn Đà-la-ni; pháp giới chẳng phải tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng là tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Pháp giới tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Đà-la-ni tức là pháp giới; pháp giới tức là tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bậc Cực hỷ, cũng chẳng là bậc Cực hỷ; pháp giới chẳng phải bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng chẳng là bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân. Pháp giới tức là bậc Cực hỷ, bậc Cực hỷ tức là pháp giới; pháp giới tức là bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân, bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp

vân tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải năm loại mắt, cũng chẳng lia năm loại mắt; pháp giới chẳng phải sáu phép thần thông, cũng chẳng lia sáu phép thần thông. Pháp giới tức là năm loại mắt, năm loại mắt tức là pháp giới; pháp giới tức là sáu phép thần thông, sáu phép thần thông tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải mười lực của Phật, cũng chẳng lia mười lực của Phật; pháp giới chẳng phải bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng lia bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng. Pháp giới tức là mười lực của Phật, mười lực của Phật tức là pháp giới; pháp giới tức là bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải đại Từ, cũng chẳng lia đại Từ; pháp giới chẳng phải đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, cũng chẳng lia đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Pháp giới tức là đại Từ, đại Từ tức là pháp giới; pháp giới tức là đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; đại Bi, đại Hỷ, đại Xả tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp không quên mất, cũng chẳng lia pháp không quên mất; pháp giới chẳng phải tánh luôn luôn xả, cũng chẳng lia tánh luôn luôn xả. Pháp giới tức là pháp không quên mất, pháp không quên mất tức là pháp giới; pháp giới tức là tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải trí Nhất thiết, cũng chẳng lia trí Nhất thiết; pháp giới chẳng phải trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng chẳng lia trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Pháp giới tức là trí Nhất thiết, trí Nhất thiết tức là pháp giới; pháp giới tức là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, cũng chẳng lia ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ; pháp giới chẳng phải tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, cũng chẳng lia tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc. Pháp giới tức là ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ tức là pháp giới; pháp giới tức là tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc, tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải quả Dự lưu, cũng chẳng lia quả Dự lưu; pháp giới chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, cũng chẳng lia quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác. Pháp giới tức là quả Dự lưu, quả Dự lưu tức là pháp giới; pháp giới tức là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng chẳng lia tất cả hạnh Đại Bồ-tát; pháp giới chẳng phải quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng chẳng lia quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Pháp giới tức là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tất cả hạnh Đại Bồ-tát tức là pháp giới; pháp giới tức là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp thế gian, cũng chẳng lia pháp thế gian; pháp giới chẳng phải pháp xuất thế gian, cũng chẳng lia pháp xuất thế gian. Pháp giới tức là pháp thế gian, pháp thế gian tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp xuất thế gian, pháp xuất thế gian tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp hữu lậu, cũng chẳng lia pháp hữu lậu;

pháp giới chẳng phải pháp vô lậu, cũng chẳng lìa pháp vô lậu. Pháp giới tức là pháp hữu lậu, pháp hữu lậu tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp vô lậu, pháp vô lậu tức là pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp hữu vi, cũng chẳng lìa pháp hữu vi; pháp giới chẳng phải pháp vô vi, cũng chẳng lìa pháp vô vi. Pháp giới tức là pháp hữu vi, pháp hữu vi tức là pháp giới; pháp giới tức là pháp vô vi, pháp vô vi tức là pháp giới.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như lời ông nói! Trong chân pháp giới không có tất cả các thứ phân biệt, hý luận.

Này Thiện Hiện, sắc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa sắc riêng có pháp giới; thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa thọ, tưởng, hành, thức riêng có pháp giới. Sắc tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc; thọ, tưởng, hành, thức tức là pháp giới, pháp giới tức là thọ, tưởng, hành, thức.

Này Thiện Hiện, nhãn xứ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhãn xứ riêng có pháp giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ riêng có pháp giới. Nhãn xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Này Thiện Hiện, sắc xứ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa sắc xứ riêng có pháp giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ riêng có pháp giới. Sắc xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc xứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Này Thiện Hiện, nhãn giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhãn giới riêng có pháp giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới riêng có pháp giới. Nhãn giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Này Thiện Hiện, sắc giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa sắc giới riêng có pháp giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp giới riêng có pháp giới. Sắc giới tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc giới; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới tức là pháp giới, pháp giới tức là thanh, hương, vị, xúc; pháp giới.

Này Thiện Hiện, nhãn thức giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhãn thức giới riêng có pháp giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới riêng có pháp giới. Nhãn thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn thức giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Này Thiện Hiện, nhãn xúc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhãn xúc riêng có pháp giới; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc riêng có pháp giới. Nhãn xúc tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xúc; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc tức là pháp giới, pháp giới tức là nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc.

Này Thiện Hiện, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra riêng có pháp giới; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra riêng có pháp giới. Các thọ do nhãn xúc làm

duyên sinh ra tức là pháp giới, pháp giới tức là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra tức là pháp giới, pháp giới tức là các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, địa giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa địa giới riêng có pháp giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa thủy, hỏa, phong, không, thức giới riêng có pháp giới. Địa giới tức là pháp giới, pháp giới tức là địa giới; thủy, hỏa, phong, không, thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là thủy, hỏa, phong, không, thức giới.

Này Thiện Hiện, nhân duyên chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa nhân duyên riêng có pháp giới; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên riêng có pháp giới. Nhân duyên tức là pháp giới, pháp giới tức là nhân duyên; đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là pháp giới, pháp giới tức là đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên tức là pháp giới.

Này Thiện Hiện, các pháp từ duyên sinh ra chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa các pháp từ duyên sinh ra riêng có pháp giới. Các pháp từ duyên sinh ra tức là pháp giới, pháp giới tức là các pháp từ duyên sinh ra.

Này Thiện Hiện, vô minh chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa vô minh riêng có pháp giới; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não riêng có pháp giới. Vô minh tức là pháp giới, pháp giới tức là vô minh; hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não tức là pháp giới, pháp giới tức là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não.

Này Thiện Hiện, Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa Bồ thí ba-la-mật-đa riêng có pháp giới; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa riêng có pháp giới. Bồ thí ba-la-mật-đa tức là pháp giới, pháp giới tức là Bồ thí ba-la-mật-đa; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là pháp giới, pháp giới tức là Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, bốn Tĩnh lự chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa bốn Tĩnh lự riêng có pháp giới; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng phải pháp giới, cũng chẳng lìa bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc riêng có pháp giới. Bốn Tĩnh lự tức là pháp giới, pháp giới tức là bốn Tĩnh lự; bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức là pháp giới, pháp giới tức là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

